TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH** Bản án số: 70/2024/HS-ST Ngày 25 - 6 - 2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Anh Tuấn và ông Trần Văn Sinh

- Thư ký phiên tòa: bà Đặng Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Trọng V – sinh ngày 04/9/1994 tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn L, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở trước khi bị bắt: số C, N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Mai Trọng T và bà Phạm Thị M; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú ngày 28/8/2023, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Thúy N và luật sư Đỗ Hoài T1 của Công ty L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q; có mặt

- *Người làm chứng:* đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình xác minh, giải quyết đơn tố giác tội phạm của chị Tô Thị H (sinh năm 1990, trú tại Tổ D, Khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh) về việc có hai thanh niên đưa cho chị H 2.800.000 đồng nhờ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng trong đó có 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng nghi là tiền giả,

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Q đã làm rõ đường dây làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả do Lê Bá T2 cầm đầu và đã khởi tố T2 cùng 12 đồng phạm về các tội danh: "Làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả"; "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức";"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Lê Bá T2 đã mượn tài khoản ngân hàng B mang tên Hà Kiều A giao cho Mai Trọng V quản lý, sử dụng để nhận tiền của khách hàng. V không biết và không tham gia vào hoạt động sản xuất, mua bán tiền giả của T2 nên không phạm tội "Làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả". Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định Mai Trọng V có hành vi sử dụng giấy tờ giả là chứng minh thư nhân dân (CMND) mang tên người khác nhưng dán ảnh của V để thực hiện hành vi trái pháp luật và làm trung gian môi giới làm mua, bán giấy tờ, tài liệu giả cho các khách hàng có nhu cầu. Xét thấy hành vi phạm tội của Mai Trọng V là độc lập với các đối tượng khác trong vụ án nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Mai Trọng V để điều tra thành vụ án riêng.

Quá trình điều tra, xác định hành vi của Mai Trọng V **như sau**:

1. Về hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức:

Khoảng năm 2022 - 2023, Mai Trọng V làm dịch vụ chạy quảng cáo, tăng tương tác cho các trang mạng xã hội Facebook. Sau một thời gian, V có sử dụng một trang Facebook đăng bài rao bán các loại giấy tờ, bằng cấp giả, đưa số điện thoại của V là 0989.280.321 vào các bài đăng rao bán giấy tờ giả cũng như giao diện của trang Facebook, đồng thời V cũng sử dụng số điện thoại 0989.280.321 để đăng ký tài khoản Zalo "H", là tài khoản Việt sử dụng chính để giao dịch, trao đổi liên quan đến mua, bán tài liệu giả.

Từ thông tin, số điện thoại của V đăng trên trang Facebook, một số khách hàng đã liên hệ, nhắn tin với V qua Zalo để đặt mua các loại giấy tờ, bằng cấp giả. Khi có nguồn khách hàng đặt mua, V sử dụng tài khoản Telegram tên "Đạo Phong" (đăng ký bằng số điện thoại: 0936.136.494) tìm được đầu mối cung cấp, làm giấy tờ giả trên ứng dụng Telegram có tài khoản tên là "Nam". Qua trao đổi trên ứng dụng Telegram, V được N1 cho biết ở khu vực Hà Nội nhưng Việt chưa từng gặp mặt Nam, không biết thông tin, lai lịch, địa chỉ cụ thể. V và N1 trao đổi với nhau qua Telegam thỏa thuận giá bán giấy tờ giả cho khách hàng là 1.000.000 – 3.000.000 đồng/đơn. V là người trực tiếp trao đổi, thỏa thuận giá bán giấy tờ giả cho khách hàng. Khi có khách liên hệ, V sẽ thông tin về giá thỏa thuận được với khách cho N1 trước, nếu N1 đồng ý thì mới làm. Đối với mỗi đơn hàng thành công, V sẽ được hưởng 200.000 - 300.000 đồng/đơn, khách hàng mua giấy tờ giả gửi thông tin cho V qua Zalo gồm: Thông tin trên giấy tờ giả như: Họ tên, ngày tháng năm sinh, tên trường, năm tốt nghiệp, nơi sinh, ảnh thẻ…; Thông tin người nhận đơn: Họ tên, số điện thoại, địa chỉ nhận. Sau khi nhận thông tin của khách hàng, V chuyển tiếp đến cho "Nam" qua T3. Dựa vào những thông tin do V cung cấp, "Nam" thiết kế giấy tờ giả trên phần mềm rồi chụp gửi hình ảnh cho V qua T3 để V gửi lại cho khách xem trước có cần bổ

sung hay chỉnh sửa gì không. Sau khi nhận được từ khách hàng, V sẽ chuyển lại cho "Nam" để in ra bản cứng và gửi đến cho khách hàng theo thông tin V cung cấp.

Về cách thức giao đơn hàng giấy tờ giả và thanh toán của khách hàng thì V thống nhất với "Nam" thực hiện theo 03 hình thức:

- Thứ nhất, chuyển qua dịch vụ chuyển phát thu tiền hộ (dịch vụ ship C1): *thường dùng đ*ối với những khách hàng vãng lai, khách hàng khi nhận được đơn hàng sẽ trả tiền cho đơn vị chuyển phát. "Nam" nhận lại tiền tại đơn vị chuyển phát và chuyển khoản lại tiền hoa hồng cho V. Đối với hình thức này, V thường thống nhất với "Nam" yêu cầu khách hàng phải đặt cọc trước một phần giá trị đơn hàng để tránh khách không nhận hàng.

- Thứ hai, hình thức giao hàng "0" đồng: Đối với những đơn khách hàng đã chuyển khoản toàn bộ giá trị đơn hàng trước cho V hoặc đối với khách quen của V thì V đồng ý cho nhận hàng xong mới thanh toán, V thống nhất với "Nam" thông qua đơn vị chuyển phát để giao giấy tờ giả cho khách hàng dưới dạng đơn hàng "0" đồng. V và "Nam" sẽ tính toán với nhau tiền hoa hồng V được nhận và giữ lại, số tiền còn lại V có trách nhiệm chuyển khoản trả lại cho N1.

- Thứ ba, hình thức giao hàng qua xe ôm: Do V biết "Nam" ở khu vực Hà Nội nên đối với những đơn hàng khách hàng cần gấp trong ngày và ở khu vực Hà Nội thì V báo "Nam" để giao hàng bằng xe ôm G1 cho khách. Với những đơn này khách hàng phải thanh toán trước toàn bộ giá trị đơn hàng cho V bao gồm cả tiền thuê xe ôm theo ước chừng của V. Sau đó, V giữ lại tiền hoa hồng và chuyển khoản toàn bộ số tiền còn lại cho "Nam" (bao gồm cả tiền thuê xe ôm "Nam" phải trả).

V đã sử dụng 03 tài khoản ngân hàng để giao dịch mua bán giấy tờ giả gồm: Tài khoản số 19032102035666 mở tại ngân hàng T5 mang tên Mai Trọng V; tài khoản số: 45210000832979 mở tại ngân hàng B mang tên Hà Kiều A, tài khoản số: 28805447 mở tại ngân hàng A1 mang tên Nguyễn Hữu G, trong đó sử dụng chính là tài khoản ngân hàng B và tài khoản ngân hàng A1 Nguyễn Hữu G. Ngoài ra, cũng có lúc V đến nhờ tài khoản của các cửa hàng điện thoại, cửa hàng vàng, cửa hàng tạp hóa để nhận tiền sau đó quy đổi sang tiền Việt Nam đồng.

N1 cũng sử dụng nhiều tài khoản ngân hàng để giao dịch nhận, chuyển tiền mua bán giấy tờ giả, mỗi khi V chuyển khoản thì "Nam" đều bảo V chờ "Nam" đi lấy tài khoản và sau đó chụp gửi cho V một mã QR Code. Trong các tài khoản "Nam" gửi V có một tài khoản ngân hàng "Nam" thường xuyên sử dụng là số: 19050032083011Techcombank mang tên Nguyễn Ngọc S.

Căn cứ kết quả điều tra từ nội dung tin nhắn trao đổi trên ứng dụng Zalo, T3 được trích xuất từ điện thoại của Mai Trọng V, từ sao kê tài khoản ngân hàng và lời khai của V xác định: Từ năm 2022 đến năm 2023, V đã trao đổi thông tin thỏa thuận làm tổng cộng 176 đơn hàng giấy tờ giả, trong đó 168 đơn hàng đã

làm thành công cho khách hàng. Trong 168 đơn hàng đã làm thành công, có 143 đơn V đã được khách hàng thanh toán, hưởng lợi bất chính.

Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, tính theo số lượng tài liệu giả thấp nhất và số tiền hưởng lợi thấp nhất: Số tài liệu V đã làm giả là: **168** tài liệu, V được hưởng lợi bất chính đối với 143 đơn hàng. Như vậy, số tiền V hưởng lợi bất chính là 200.000 đồng/đơn x 143 đơn = **28.600.000** đồng.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Q đã tiến hành thu giữ và trưng cầu giám định đối với 10 tài liệu do Mai Trọng V làm trung gian môi giới làm giấy tờ giả gồm: 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng Quản trị kinh doanh, ghi số hiệu B610094 và 01 Bảng ghi kết quả học tập, ghi cấp cho Nguyễn Thị Hương X; 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, ghi số hiệu: B74174, cấp cho Đào Lan H1; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị kinh doanh - Trường Đại học C2 tên: Nguyễn Thị H2, số hiệu: B376087, 01 Bảng kết quả học tập, tên Nguyễn Thị H2; 03 tờ Chứng thực bản sao Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị kinh doanh – Trường Đại học C2: tên Nguyễn Thị H2; 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Đoàn Văn C, số hiệu bằng: 299158/PT, vào sổ cấp bằng số: 2498; 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Nguyễn Thị H3, số hiệu bằng: 483277/THPT, vào sổ cấp bằng số: 682.297-THPT.

Tại Kết luận giám định số 1251/KLGĐ-KTHS ngày 05/9/2023; Kết luận giám định số 125/KLGĐ-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q *kết luận: các hình dấu trong toàn bộ tài liệu cần giám định trên và các hình dấu trong tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra; chữ ký trong toàn bộ tài liệu cần giám định trên và chữ ký trong tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra.*

Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác minh các cá nhân đứng tên chủ tài khoản được V hoặc N1 sử dụng để giao dịch chuyển tiền liên quan đến việc làm giả giấy tờ tài liệu xác định***:***

- Đối với Hà Kiều A (sinh năm 2003, trú tại Thôn D, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội) là người đứng tên chủ tài khoản ngân hàng B do Mai Trọng V trực tiếp quản lý sử dụng để giao dịch nhận tiền thanh toán của khách mua tiền giả. Hà Kiều A khai nhận: có quen biết xã hội với V, được V nhờ mở giúp tài khoản, đăng ký bằng CCCD của Kiều A nhưng để số điện thoại đăng ký dịch vụ chuyển tiền trực tuyến (qua B) là số điện thoại của V. Sau khi mở giúp V tài khoản, Kiều A không quản lý, sử dụng tài khoản trên, mọi giao dịch đều do V tự thực hiện.

- Đối với Nguyễn Hữu G (Sinh năm: 1995; trú tại Đ, H, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh) là người có thông tin trên CMND V làm giả khai nhận: G không quen biết gì với Mai Trọng V, G chưa từng mở tài khoản tại ngân hàng A1. Quá trình làm việc, G đã cung cấp cho Cơ quan điều tra Giấy CMND của G để phục vụ đối chiếu, giám định.

- Đối với Nguyễn Ngọc S là người đứng tên chủ tài khoản N1 dùng để giao dịch nhận, chuyển tiền với Mai Trọng V. Nguyễn Ngọc S khai: Sang làm dịch

vụ nhận, chuyển tiền cho khách hàng có nhu cầu với tiền phí 10.000 – 20.000 đồng/lần chuyển. Do số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ chuyển, rút tiền lớn nên S không biết được thông tin, địa chỉ của các khách hàng. S không quen biết, không trao đổi gì với Mai Trọng V giao dịch mua, bán giấy tờ giả.

Đối với các cá nhân liên hệ với Mai Trọng V đặt mua tài liệu giả qua 176 đơn hàng có địa chỉ người nhận hàng hoặc người có thông tin trên giấy tờ giả tại địa bàn Quảng Ninh và 36 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngày 10/01/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Q đã ủy thác điều tra cho Cơ quan An ninh điều tra của 36 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Q đã nhận được kết quả của 22/36 tỉnh, thành phố. Kết quả điều tra và ủy thác điều tra thấy đối tượng mua giấy tờ giả của Mai Trọng V, chia thành ba nhóm:

- Nhóm đối tượng cung cấp thông tin đặt mua giấy tờ giả cho mình nhưng chưa sử dụng để thực hiện hành vi trái pháp luật, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi không đáng kể, căn cứ Khoản 2 Điều 8 Bộ luật Hình sự không xem xét xử lý hình sự.

- Đối với nhóm đối tượng làm trung gian mua, bán giấy tờ giả và nhóm đối tượng mua giấy tờ giả cho mình để thực hiện hành vi trái pháp luật có dấu hiệu của tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" hoặc tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" nhưng các đối tượng đều cư trú và thực hiện tội phạm ở ngoài địa bàn tỉnh Quảng Ninh, để đảm bảo việc kết luận điều tra, truy tố vụ án theo quy định của pháp luật, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đối với hai nhóm đối tượng trên chuyển đến Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đối tượng cư trú, thực hiện tội phạm để điều tra theo thẩm quyền.

2. Về hành vi của M1 ***Trong*** V ***sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức:***

Năm 2022, trong quá trình sử dụng điện thoại thuê bao sim rác số 0989.280.321 (là số thuê bao mà V đăng trên Facebook), V đã nhắn tin cho nhà mạng để lấy thông tin của cá nhân đứng tên chủ thuê bao trên. V nhận được thông tin chủ thuê bao là người tên Nguyễn Hữu G, số chứng minh nhân dân (viết tắt là CMND): 125580734, sinh ngày: 08/09/1995, hộ khẩu thường trú: H, T, Bắc Ninh. Thời điểm đó, V bắt đầu làm trung gian mua bán giấy tờ giả, do biết việc giao dịch với khách hàng, nhận tiền đặt cọc hoặc tiền thanh toán mua giấy tờ giả thông qua tài khoản chính chủ dễ bị phát hiện nên V nảy sinh ý định tìm mua CMND giả, lập tài khoản ngân hàng thông qua CMND giả. V đã liên hệ đặt làm 01 CMND giả với một tài khoản Facebook trên mạng với giá 1.500.000 đồng. V lấy thông tin Nguyễn Hữu G chủ thuê bao sim rác, ảnh thẻ là ảnh của V cung cấp cho tài khoản Facebook trên để đặt làm giả CMND. Khoảng vài ngày sau, V nhận được CMND giả, thông tin trên CMND là của Nguyễn Hữu G còn ảnh trên CMND là ảnh của V. Khi có CMND giả, V mang đến ngân hàng A1 chi nhánh H4 - Phòng G2 để đăng ký tài khoản ngân hàng số 28805447 mang tên Nguyễn Hữu G và sử dụng tài khoản để giao dịch mua bán giấy tờ giả.

Tại Kết luận giám định số 125/KLGĐ-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q *kết luận: 01 "chứng minh nhân dân" số 125580734 ghi do giám đốc* Công an tỉnh B *cấp cho "NGUYỄN HỮU GIANG" nơi ĐKHK thường trú: Hương Mạc,* thị xã T, tỉnh Bắc Ninh *đề ngày 24/10/2019 là giấy chứng minh nhân dân giả.*

Vật chứng và đồ vật, tài sản tạm giữ :

- Tạm giữ của Mai Trọng V: 01 cây máy tính lắp ráp màu đen; 01 USB màu đen, nhãn hiệu Kingston; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen; 01 CCCD mang tên Mai Trọng V; 01 CMND mang tên Nguyễn Hữu G, sinh ngày 08/9/1995, cấp ngày 24/10/2019; 01 thẻ ngân hàng A1 số tài khoản: 28805447, chủ tài khoản: Nguyễn Hữu G; 01 thẻ ngân hàng B mang tên Hà Kiều A; 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên Mai Trọng V.

- Tạm giữ của các cá nhân khác: 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Đoàn Văn C; 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Nguyễn Thị H3; 02 tờ phô tô Bằng tốt nghiệp THPT tên Nguyễn Thị H3, 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị kinh doanh – Trường Đại học C2 tên: Lưu Thanh T4; 01 Bảng ghi kết quả học tập ghi cấp cho: Lưu Thanh T4; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành và công nhận danh hiệu Cử nhân thực hành tên: Đinh Thị X1

Toàn bộ số vật chứng trên trong thời gian chờ xử lý cần chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh để quản lý theo quy định của pháp luật.

Số tiền 20.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính của Mai Trọng V, gia đình V nộp Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Q tại Kho bạc nhà nước tỉnh chờ quyết định xử lý của Tòa án.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 973/CT-VKSQN-P1 ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Mai Trọng V, về tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức",* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự và tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức",* theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu tại phiên toà; thừa nhận mình bị truy tố xét xử như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Trọng V phạm tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* và đề nghị: xử phạt bị cáo từ đến 3 năm 6 tháng tù về tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức";* từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt cho cả hai tội từ 5 năm đến 6 năm tù.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 28.600.000 đồng là tiền do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Đề nghị xử lý phần vật chứng, án phí và các vấn đề liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Luật sư trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Mai Trọng V: đồng tình về tội danh Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, luật sư đề nghị Hội đồng xem xét đến nguyên nhân, điều kiện hoàn cảnh phạm tội. Bị cáo mồ côi bố từ lúc 2 tuổi, mẹ bỏ đi không rõ tung tích; bị cáo đầu thú, tác động gia đình nộp lại số tiền thu lời bất chính, bị cáo đầu thú, khai báo thành khẩn, tích cực hợp tác Cơ quan điều tra, tham gia tích cực vào phong trào phòng chống covid. Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,t khoản 1,2 Điều 51BLHS; áp dụng khoản 1 Điều 54 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo đồng tình quan điểm luật sư, không tranh luận bổ sung.

Viện kiểm sát đưa ra căn cứ đối đáp giữ nguyên quan điểm đã đề nghị với Hội đồng xét xử.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên toà bị cáo đều thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận:

Từ năm 2022 đến ngày 28/8/2023, Mai Trọng V có hành vi làm trung gian môi giới làm, bán **168** tài liệu tài liệu giả, hưởng lợi bất chính số tiền **28.600.000** đồng.

Năm 2022, để tránh bị phát hiện, truy vết trong quá trình là trung gian làm, bán tài liệu giả, V đặt làm 01 CMND giả theo thông tin của người tên Nguyễn Hữu G nhưng gắn ảnh của V với giá 1.500.000 đồng và dùng CMND giả trên mở tài khoản tại Ngân hàng A1 chi nhánh H4 - Phòng G2 để sử dụng tài khoản ngân hàng này giao dịch bán giấy tờ, tài liệu giả.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức",* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự và tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức",* theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã viện Điều luật truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Đối với quan điểm bào chữa của luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, qua phần đối đáp của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy; bị cáo sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình. Bị cáo không được Cơ quan điều tra xác nhận nội dung này, do đó không có căn cứ chấp nhận đề nghị của luật sư.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính, xâm phạm sự hoạt động bình thường và uy tín của cơ quan, tổ chức, nhà nước. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Mai Trọng V đầu thú, thành khẩn khai báo, đã nộp một phần số tiền thu lời bất chính, bà ngoại bị cáo có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhất; giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tiền thu lời bất chính số tiền 8.600.000 đồng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo với vai trò làm trung gian cung cấp thông tin cho các đối tượng làm giả tài liệu, do đó xác định bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm.

Hội đồng xét xử thấy; bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản và là người không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về số tiền do phạm tội mà có: bị cáo đã có có hành vi làm trung gian môi giới làm, bán **168** tài liệu tài liệu giả, hưởng lợi bất chính số tiền **28.600.000** đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền gia đình bị cáo đã nộp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với các tài liệu giả, các thẻ ngân hàng thu của bị cáo và các cá nhân: 01 CMND mang tên Nguyễn Hữu G; 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Đoàn Văn C; 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Nguyễn Thị H3; 02 tờ phô tô Bằng tốt nghiệp THPT tên Nguyễn Thị H3, 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị kinh doanh – Trường Đại học C2 tên: Lưu Thanh T4; 01 Bảng ghi kết quả học tập ghi cấp cho: Lưu Thanh T4; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành và công nhận danh hiệu Cử nhân thực hành tên: Đinh Thị X1; 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên Mai Trọng V; 01 thẻ ngân hàng A1 mang tên Nguyễn Hữu G; 01 thẻ ngân hàng B mang tên Hà Kiều A. Đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của Mai Trọng V dùng để liên lạc mua bán giấy tờ giả nên tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 cây máy tính lắp ráp màu đen; 01 USB màu đen, nhãn hiệu Kingston không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 CCCD mang tên Mai Trọng V là giấy tờ cá nhân nên trả lại cho bị cáo Mai Trọng V.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các tình tiết khác: Đối với Hà Kiều A, Nguyễn Hữu G, Nguyễn Ngọc S có đứng tên các tài khoản được V hoặc N1 sử dụng thanh toán tiền làm tài liệu giả nhưng không được bàn bạc, không tham gia vào hoạt động làm, mua bán giấy tờ giả nên không đủ căn cứ để xử lý.

Với các đối tượng làm trung gian giúp sức làm mua, bán giấy tờ giả và nhóm đối tượng mua tài liệu, giấy tờ giả cho mình để thực hiện hành vi trái pháp luật đã được tách hành vi, tài liệu chuyển đến Công an các tỉnh, thành phố khác để điều tra theo thẩm quyền nên không xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Bá T2 và đồng phạm vẫn đang được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh điều tra về các tội: "Làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả"; "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức";"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" thành vụ án riêng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Mai Trọng V phạm tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"* và *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 341; điểm d, khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Trọng V 03 (ba) năm tù về tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"* và 02 (hai) năm tù về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2023.

[2] Về vật chứng: căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy chứng minh nhân dân số 125580734 mang tên Nguyễn Hữu G, sinh ngày 08/9/1995, cấp ngày 24/10/2019; 01 thẻ ngân hàng A1 chủ tài khoản: Nguyễn Hữu G; 01 thẻ ngân hàng B mang tên Hà Kiều A; 01 thẻ ngân hàng T5 mang tên Mai Trọng V; 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cấp cho Đào Lan H1; 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Đoàn Văn C; 01 Bằng tốt nghiệp THPT tên Nguyễn Thị H3; 02 tờ phô tô Bằng tốt nghiệp THPT tên Nguyễn Thị H3; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị kinh doanh – Trường Đại học C2 tên: Lưu Thanh T4; 01 Bảng ghi kết quả học tập ghi cấp cho: Lưu Thanh T4; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành và công nhận danh hiệu Cử nhân thực hành tên: Đinh Thị X1;

- Trả lại bị cáo Mai Trọng V: 01 cây máy tính lắp ráp màu đen; 01 USB màu đen, nhãn hiệu Kingston không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 Căn cước công dân số 027094000125 mang tên Mai Trọng V.

(Tình trạng vật chứng, như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng số 78 ngày 26/4/2024 giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Q*)*.

[3] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Bị cáo Mai Trọng V có nghĩa vụ nộp số tiền 28.600.000đ (Hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng) để sung Ngân sách Nhà nước. Số tiền này gia đình bị cáo đã nộp tại: K (theo Giấy nộp tiền ngày 16/01/2024) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh (theo Biên lai thu tiền số 0005476 ngày 07/5/2024).

[4] Về án phí: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí: Buộc bị cáo V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo; Người bào chữa;*
- *Cơ quan Thi hành án dân sự;*
- *Lưu Văn phòng, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Tuấn